

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**

Số: 36/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hương Sơn, ngày 19 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 07/2021/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 02 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kiều T; Sinh năm: 1991. Địa chỉ: Thôn Đ, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Hoàng Nghĩa T1; Sinh năm: 1985. Địa chỉ: Thôn Đ, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147; Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, khoản 1 Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2021;

- Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; , điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kiều T và anh Hoàng Nghĩa T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung*: Anh Hoàng Nghĩa T1 trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Nghĩa H, sinh ngày 08/9/2013, cháu Hoàng Nghĩa H1, sinh ngày 17/12/2015 đến đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị Kiều T cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh T1 mỗi tháng mỗi cháu 250.000 đồng đến khi cháu H1, cháu H1 đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6 năm 2021.

Chị Nguyễn Thị Kiều T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung*: Chị Nguyễn Thị Kiều T và anh Hoàng Nghĩa T1 không có tài sản chung, hiện nay chị T, anh T1 không vay nợ ai và cũng không có người nào vay nợ anh chị tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Kiều T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004874, ngày 18 tháng 02 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Tiền án phí chị T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THA dân sự huyện H;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường